

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;
sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dân số - kế hoạch hóa gia đình,
Dược phẩm, Y tế dự phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế/
cấp xã/cơ quan khác trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 6106/QĐ-BYT ngày 31/12/2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Sức khỏe Bà mẹ-Trẻ em (Dân Số-Kế hoạch hóa gia đình) thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27/9/2019;

Quyết định số 3444/QĐ-BYT ngày 5/8/2020 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính và bãi bỏ một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực sức khỏe sinh sản thuộc chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 3248/QĐ-BYT ngày 22/7/2020 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 5083/QĐ-BYT ngày 29/10/2019 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Quản lý môi trường y tế thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 6145/QĐ-BYT ngày 31/12/2019 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ về lĩnh vực Quản lý môi trường y tế thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 2918/TTr-SYT ngày 11/9/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, 03 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Y tế dự phòng và 14 thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế/Cấp xã/Cơ quan khác trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Y tế xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công để xây dựng quy trình điện tử trước ngày 30/9/2020.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông (Cổng DVC);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH; Y TẾ DỰ PHÒNG;
ĐƯỢC PHẠM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ/ CẤP XÃ VÀ CƠ QUAN KHÁC TỈNH THANH HÓA**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP XÃ

ST T	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình						
1	Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ. (1.002192.000.00.00.H 56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh (chưa bao gồm thời gian xác minh-nếu có). Trong trường hợp cần phải xác minh, thì thời hạn xác minh không được quá 05 ngày làm việc.	Trạm y tế xã, phường, thị trấn nơi trẻ sinh ra	Không	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Nghị định số 123/2015/ NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; - <i>Thông tư số 27/2019/TT-BYT</i> <i>ngày 27/9/2019 của Bộ trưởng</i> <i>Bộ Y tế sửa đổi một số điều của</i> <i>Thông tư số 17/2012/TT-BYT</i> <i>ngày 24/10/2012 của Bộ trưởng</i> <i>Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng</i> <i>Giấy chứng sinh.</i>	- Thủ tục hành chính mới, giữ nguyên mã TTHC.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CƠ QUAN KHÁC

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình					
1	Đề nghị thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm (1.008681.000.00.00.H56)	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Cơ sở khám chữa bệnh được phép thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm đã được Bộ Y tế công nhận.	Theo quy định của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hiện hành	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009; - Luật Hôn nhân và gia đình ngày 19 tháng 6 năm 2014; - Nghị định số 10/2015/NĐ-CP ngày 28/01/2015 của Chính phủ quy định về sinh con bằng kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm và điều kiện mang thai hộ vì mục đích nhân đạo.
2	Đề nghị thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo (1.008685.000.00.00.H56)	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.	Cơ sở khám chữa bệnh được phép thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo đã được Bộ Y tế công nhận	Theo quy định của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hiện hành	

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ

(Sửa đổi, bổ sung 03 TTHC tại Quyết định số 2958/QĐ-UBND ngày 03/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố Danh mục TTHC mới ban hành trong lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế)

ST T	Tên thủ tục hành chính (Số hồ sơ của TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi, bổ sung
Lĩnh vực Y tế dự phòng						
1	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. (1.002944.000.0 0.00.H56)	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế có trách nhiệm công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế các thông tin: Tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của cơ sở sản xuất.	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa. - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4)	Phí thẩm định: 300.000 đồng/hồ sơ	- Luật Hóa chất năm 2007; - Luật Đầu tư năm 2014; - Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007; - Luật Doanh nghiệp năm 2014; - Luật Thương mại năm 2005; - Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật năm 2006; - Luật số 28/2018/QH14 ngày 15/6/2018 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 luật có liên quan đến quy hoạch; - Nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia	Trình tự thực hiện; thành phần hồ sơ; yêu cầu, điều kiện; mẫu đơn; căn cứ pháp lý;
2	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn	Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ		Phí thẩm định: 300.000		Thành phần hồ sơ; yêu cầu điều kiện; mẫu

	trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm (1.002467.000.00.00.H56)	sơ, Sở Y tế có trách nhiệm công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế các thông tin: Tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ của cơ sở cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn bằng chế phẩm.		đồng/hồ sơ	dụng và y tế; - Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế. - Thông tư số 278/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.	đơn; căn cứ pháp lý.
3	Công bố đủ điều kiện thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (1.003958.000.00.00.H56)	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4)	Không	- Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015. - Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động. - Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động – TB&XH.	- Yêu cầu, điều kiện - Căn cứ pháp lý

IV. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH		
<i>Lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình</i> (Bãi bỏ 02 TTHC tại Quyết định số 3582/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)			
1	2.000961.000.00.00.H56	Đề nghị thực hiện kỹ thuật thụ tinh trong ống nghiệm	Bãi bỏ theo Quyết định số 3444/QĐ-BYT ngày 05/8/2020 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính và bãi bỏ một số thủ tục hành chính lĩnh vực sức khỏe sinh sản thuộc chức năng quản lý của Bộ Y tế.
2	1.001906.000.00.00.H56	Đề nghị thực hiện kỹ thuật mang thai hộ vì mục đích nhân đạo	
<i>Lĩnh vực Y tế dự phòng</i> (Bãi bỏ 01 TTHC tại Quyết định số 2958/QĐ-UBND ngày 03/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)			
3	1.003993.000.00.00.H56	Công bố đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận về y tế lao động đối với cơ sở y tế thuộc thẩm quyền Sở Y tế	Nghị định 140/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh và thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
<i>Lĩnh vực Dược phẩm</i> (Bãi bỏ 10 TTHC tại Quyết định số 4587/QĐ-UBND ngày 19/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)			
4	1.002967.000.00.00.H56	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán lẻ có kinh doanh thuốc chất gây	Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ

		nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất, thuốc phóng xạ	sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
5	1.002958.000.00.00.H56	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán lẻ thuốc có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
6	1.002946.000.00.00.H56	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán lẻ thuốc có kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc chứa tiền chất	Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
7	1.002938.000.00.00.H56	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
8	1.002313.000.00.00.H56	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp	Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều

		có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực, không vì mục đích thương mại	kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
9	1.002250.000.00.00.H56	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
10	1.002353.000.00.00.H56	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực	Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
11	1.002327.000.00.00.H56	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có	Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều

		chứa tiền chất không vì mục đích thương mại	kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
12	1.002414.000.00.00.H56	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc có kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất	Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
13	1.002276.000.00.00.H56	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc có kinh doanh thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc có chứa tiền chất	Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
B	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ		
<i>Lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình</i> (Bãi bỏ 01 TTHC tại Quyết định số 3582/QĐ-UBND ngày 21/9/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)			
14		Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ em được sinh ra tại nhà hoặc tại nơi khác mà không phải là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.	-Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi một số điều của Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh.